

SÁCH NÊ-HÊ-MI

Và Chức vụ Khôi phục

LỊCH SỬ SÁCH NÊ-HÊ-MI: Giê-ru-sa-lem bị người Ba-by-lôn phá hủy năm 586 TCN và dân sự bị lưu đày. Mặc dù nhiều người Do Thái đã trở về quê hương (năm 538 TCN dưới sự lãnh đạo của Xô-rô-ba-bên, và năm 458 TCN do Ê-xơ-ra lãnh đạo), nhưng năm 444 TCN, thành phố và tường thành vẫn còn là những đồng đống nát. Lúc này Nê-hê-mi, một vị quan thân cận với vua Ba-tư là A-ta-xét-xe I, xin phép được sai về Giê-ru-sa-lem để tái thiết thành phố và những tường thành. Ông được chỉ định và sai đi để trở thành tổng đốc của Giu-đa trong 12 năm. Công việc ban đầu của ông là tái thiết những tường thành Giê-ru-sa-lem. Ông đối diện với sự chống đối từ những người lân cận quyền lực, không muốn người Do Thái xây dựng lại Giê-ru-sa-lem và trở nên hùng mạnh. Sau khi tái thiết tường thành Giê-ru-sa-lem, ông giúp khôi phục dân cư Giê-ru-sa-lem và Giu-đa. Thầy tế lễ Ê-xơ-ra giúp đỡ hỗ trợ ông trong công cuộc khôi phục này.

TÁC GIẢ: Sách Nê-hê-mi là bản hồi ký do chính Nê-hê-mi viết, Nê-hê-mi 1:1. Người Do Thái cũng ủng hộ giả thiết Nê-hê-mi là tác giả. Tuy nhiên, có thể thầy tế lễ Ê-xơ-ra đã sửa lại bản viết của Nê-hê-mi thành bản sách cuối cùng.

TÂM QUAN TRỌNG THUỘC LINH: Nê-hê-mi khôi phục tường thành và dân sự của Giê-ru-sa-lem, để chuẩn bị

người Do Thái cho sự đến của Chúa Giê-su Christ lần thứ nhất. Chúng ta cần có chức vụ khôi phục giống như vậy trong thời đại này, để chuẩn bị Hội thánh cho sự đến của Chúa Giê-su Christ lần thứ hai, Ma-la-chi 4:5-6, Ê-sai 58:12.

NHỮNG YẾU TỐ THỨ VI: Nê-hê-mi chưa từng nhận bất kỳ lời tiên tri nào để khích lệ công việc của mình- ông chỉ nhận được những lời tiên tri giả và ngớ ngẩn! (Nê-hê-mi 6:10-14.). Ông cũng chưa từng làm hay nhận lãnh phép lạ. Nhưng Đức Chúa Trời đã ở cùng người lãnh đạo công chính và khôn ngoan này, giúp ông hoàn thành công việc lớn lao cho Ngài. Có thể bạn không có chức vụ bày tỏ những điều siêu nhiên- nhưng Đức Chúa Trời vẫn có thể làm việc cách mạnh mẽ qua bạn!

PHẦN 1

TÁI THIẾT TƯỜNG THÀNH GIÊ-RU-SA-LEM. NÊ-HÊ-MI 1:1-6:19

A. CHUẨN BỊ TÁI THIẾT TƯỜNG THÀNH, 1:1-2:20

1. Gánh nặng và sự cầu nguyện của Nê-hê-mi cho Giê-ru-sa-lem, 1:1-11

c.1 Nê-hê-mi là con trai của Ha-ca-lia, tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là “*Trông đợi Chúa.*” Nê-hê-mi đã trở thành người có phẩm cách đúng với tên của cha mình.

Nê-hê-mi là một viên quan cao cấp của chính quyền, làm việc tại kinh đô Su-sơ. Lúc này Su-sơ là kinh đô mùa đông của đế chế Ba-tư.

c.2 Người anh em của Nê-hê-mi, là Ha-na-ni, đưa vài người Do Thái mới trở về từ Giu-đa đến gặp ông.

c3-4 Nê-hê-mi biết được người Do Thái tại Giu-đa đang ở trong cảnh hết sức khốn cùng, trong khi Giu-đa là một tỉnh thành của Đế chế Ba-tư, thành phố thủ đô không mạnh, tỉnh thành yếu ớt và bất lực trước những láng giềng hùng mạnh hơn. Nê-hê-mi cũng biết được tường thành Giê-ru-sa-lem bị đổ nát và các cửa thành đã bị lửa đốt cháy. Khi nghe tin buồn này, Nê-hê-mi mang gánh nặng về dân sự của Chúa và thành phố.

c.5-11 Nê-hê-mi hết lòng cầu nguyện để Đức Chúa Trời ban cho ông được ơn để vua cho phép ông giúp đỡ tái thiết Giê-ru-sa-lem và khôi phục dân Giu-đa.

c.11 Nê-hê-mi làm quan tể tướng cho vua. Đây là một công việc cai quản quan trọng được ban cho những đầy tớ rất tin cậy của vua. Họ phải thử và xác nhận mọi thứ vua sẽ uống không có chất độc (*nếu họ không trung thành, họ có thể đầu độc vua!*)

* Các quan tể tướng Ba-tư cũng thường là cố vấn cho vua, có trách nhiệm chọn người có thể gặp vua. Mọi người sẽ tìm kiếm ơn huệ của quan tể tướng, để họ được ơn trước mặt vua! Đây là một địa vị có quyền lực cùng những sự ban

thường lớn. Sau này chúng ta đọc thấy Nê-hê-mi là một người rất giàu có.

2. A-t-ta-xét-xe I ban ơn huệ cho Nê-hê-mi tái thiết thành phố, 2:1-8

c.1 “*vào tháng Ni-san*” là tháng thứ tư sau tháng Kít-lêu trong Nê-hê-mi 1:1, khi lần đầu tiên Nê-hê-mi nghe về cảnh khốn cùng của người Do Thái và tường thành Giê-ru-sa-lem bị đổ nát. Nê-hê-mi kiên nhẫn chờ đợi khoảng 3 đến 4 tháng đến thời điểm thuận lợi để xin phép vua chỉ định ông xây dựng lại Giê-ru-sa-lem.

c.1 “*năm thứ hai mươi đời vua A-t-ta-xét-xe*” A-t-ta-xét-xe I là vị vua mà Nê-hê-mi hầu việc. Ông cai trị Đế quốc Ba-tư hơn 40 năm, từ 465 TCN đến 424 TCN.

c.2 Vua nhận thấy Nê-hê-mi buồn rầu khi ông hầu việc mình - điều này khiến Nê-hê-mi sợ hãi!

* Tôi tớ của vua được yêu cầu phải luôn vui vẻ trước mặt vua. Nếu không thì đó là sự bất kính, hoặc tệ hơn là bày tỏ sự không hài lòng với vua. Quan tể tướng phải bảo vệ vua khỏi những người bất mãn với vua có thể muốn giết vua, việc này đối với quan tể tướng sẽ rất dễ dàng khi muốn đầu độc vua.

* Vua cảm biết sâu sắc về nhu cầu cần có những tôi tớ trung thành, vì cha ông, vua Xét-xe, đã bị giết 20 năm trước trong phòng ngủ bởi một trong những viên quan tin cậy và

quyền lực nhất tên Artabanus. Nê-hê-mi đang đánh đổi mạng sống mình khi ra mắt vua với gương mặt buồn rầu như vậy!

c.3-8 Nê-hê-mi chia sẻ gánh nặng của mình và xin vua trở về xây sửa lại Giê-ru-sa-lem. Lời thỉnh cầu này có thể không thành công vì hai lý do:

1. Nê-hê-mi bày tỏ sự buồn rầu khi đang hầu việc vua, điều này thường là sự sỉ nhục đối với vua hoặc khiến ông bị nghi ngờ phản bội!

2. Trong 20 năm đầu trị vì trước đây, A-ta-xét-xe đã biết Giê-ru-sa-lem từng là một thành phố hùng mạnh nhưng phản nghịch, và ông đã được những người cai trị Sa-ma-ri khuyên không nên tái thiết Giê-ru-sa-lem, Ê-xơ-ra 4:12-16. Vì vậy khi ông còn là vị vua trẻ tuổi, A-ta-xét-xe đã ra chiếu chỉ rằng Giê-ru-sa-lem không được tái thiết, Ê-xơ-ra 4:21-22. Vậy, điều gì đã thay đổi tâm trí của vua? Những lý do sau đây có thể giúp giải thích tất cả:

3. Xuyên suốt sách Nê-hê-mi chúng ta thấy được phẩm cách nổi bật và sự liêm chính của Nê-hê-mi. Vua đã chắc chắn về sự trung thành của quan dâng rượu trong những năm trước đây khi ông hầu việc vua, và có thể cảm thấy an toàn để Nê-hê-mi xây dựng lại Giê-ru-sa-lem.

4. Thời cai trị của A-ta-xét-xe I lâu dài và hầu hết là thanh bình, chỉ bị quấy nhiễu bởi những cuộc nổi dậy của Ai-cập từ 460-455 TCN và Sy-ri năm 448 TCN. Bốn năm sau cuộc nổi dậy thứ hai, Nê-hê-mi xin phép được sai đến

khu vực hỗn loạn này của đế quốc để tái thiết Giê-ru-sa-lem, và vua A-ta-xét-xe có thể cảm thấy việc sai viên quan dâng rượu tin cậy của mình đến đó với cương vị là tổng đốc để làm vững mạnh tỉnh Giu-đa sẽ đem đến sự ổn định và trung thành cho khu vực này của đế quốc.

5. Đế quốc Ba-tư đã bị ảnh hưởng rất nhiều bởi những người Do Thái sống tản lạc khắp đế quốc, và nhiều người Do Thái đã được tin cậy giao cho những vị trí lãnh đạo trong Đế quốc Ba-tư, ví dụ như:

a. Đa-ni-ên, người có địa vị cao trong chính quyền của vua Ba-tư đầu tiên, Si-ru, Đa-ni-ên 6:28. Đa-ni-ên là một tiên tri được tôn trọng, có thể đã cho vua Si-ru những lời tiên tri về ông trong sách Ê-sai (*Ê-sai 45:1-2 & 13*). Vì vậy vua Si-ru đã giúp đỡ cho người Do Thái trở về Giu-đa và ban cho họ một chiếu chỉ vì mục đích này, Ê-xơ-ra 1:1-3.

b. Ê-xơ-tê trở thành hoàng hậu có ảnh hưởng của đế quốc vài thập niên trước, có thể vào những năm cuối dưới sự cai trị của Xet-xe, cha của A-ta-xét-xe I!

c. Mạc-đô-chê, cậu của Hoàng hậu Ê-xơ-tê, trở thành một tể tướng đầy quyền lực của đế quốc Ba-tư trong thời gian bà làm hoàng hậu, Ê-xơ-tê 10:3. Sự giúp đỡ trung thành của ông với đế quốc Ba-tư có thể đã giúp cho những người Do Thái khác đạt được những địa vị quyền lực, như Nê-hê-mi.

d. Thầy tế lễ Ê-xơ-ra được phép lãnh đạo một nhóm người Do Thái trở về quê hương mười ba năm trước khi Nê-hê-mi xin phép vua tái thiết Giê-ru-sa-lem, Ê-xơ-ra 7:12-26. Ê-xơ-ra được vua tôn trọng vì là một thầy tế lễ tin kính và thần dân trung thành của vương quốc mình, vì vậy ông được ban cho thẩm quyền lớn lao để dẫn dắt dân Do Thái và mọi tỉnh thành xung quanh Giu-đa vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời.

e. Hoàng hậu Damaspia, vợ của vua A-ta-xét-xe, có thể là con gái của hoàng hậu Ê-xơ-tê, hoặc nếu không thì có thể là một dân ngoại tin theo Do thái giáo, Ê-xơ-tê 8:17.

* Nê-hê-mi đề cập trong sách của mình về việc ông xin phép vua tái thiết Giê-ru-sa-lem trong khi hoàng hậu đang ngồi bên cạnh vua, Nê-hê-mi 2:4-6. Điều này cho thấy tầm ảnh hưởng của bà đã đem lại sự giúp đỡ cho người Do Thái.

* Những lãnh đạo cùng hoàng hậu tin kính và trung tín này đã giúp người Do Thái được ơn trong đế quốc Ba-tư, vua A-ta-xét-xe dường như càng tin cậy Nê-hê-mi và người Do Thái hơn là bận tâm đến sự phản nghịch trước đây của Giê-ru-sa-lem.

c.6-9 Vua đồng ý với mọi lời thỉnh cầu của Nê-hê-mi, và ban cho ông vượt quá những gì ông cầu xin (*vua ban cho Nê-hê-mi các quan tổng đốc và những quan chức kỵ binh như là một đội bảo vệ, c9*). Rất quan trọng khi chúng ta có

được thẩm quyền mình cần từ Đức Chúa Trời, và đôi khi từ con người, trước khi chúng ta thực hiện một kế hoạch lớn.

3. Nê-hê-mi trở về Giê-ru-sa-lem và chuẩn bị xây sửa lại tường thành, 2:9-20

c.10 Lần đầu tiên chúng ta thấy nói đến San-ba-lát, người cai trị xứ Sa-ma-ri, và Tô-bi-gia là lãnh đạo của người Am-môn. Đây là những tỉnh thành lân cận của đế quốc Ba-tư, và lãnh đạo của họ không muốn Giu-đa được hưng thịnh lại, vì họ đã có cách kiểm soát trên tỉnh Giu-đa yếu thế hơn. Họ cùng với những kẻ cai trị khác cố gắng tìm nhiều cách để ngăn chặn Nê-hê-mi tái thiết Giê-ru-sa-lem và tường thành, khôi phục thành phố trở thành thủ đô vững mạnh của người Do Thái.

c.11-16 Nghi ngơi ba ngày sau hành trình dài, Nê-hê-mi bắt đầu cuộc xem xét bí mật những tường thành Giê-ru-sa-lem đổ nát. Ông khôn ngoan tiến hành cuộc nghiên cứu cá nhân về tính khả thi của kế hoạch mình đang thực hiện *trước khi* công bố rộng rãi. Chúa Giê-su phán chúng ta cần kiểu khôn ngoan này, để chúng ta không đại dột khởi sự những kế hoạch lớn mà mình không thể hoàn thành, Lu-ca 14:28-30. Đức tin & sự khôn ngoan phải đi đôi với nhau!

c.16-18 Sau khi hoạch định một cách cá nhân trước, Nê-hê-mi công khai bày tỏ khái tượng và kế hoạch của mình. Bởi sự trình bày khéo léo của mình, mọi người Do Thái đã tham gia vào chương trình tái thiết! Trong những câu này

chúng ta có thể nhận được nhiều bí quyết cho mình khi trở thành những người xây sửa và phục hồi dân sự của Đức Chúa Trời:

1. Khải tượng cá nhân phải được truyền đạt để trở thành khải tượng chung. Một nhóm hiệp một có thể hoàn thành nhiều hơn một người hoặc vài người. Trong Lê-vi ký 26:8 chúng ta đọc được, “*Năm người trong các con sẽ truy đuổi một trăm*”- nghĩa là mỗi người lính đánh bại 20. “*Và một trăm trong các con sẽ truy đuổi một vạn*”- có nghĩa mỗi người lính đánh bại 100. Nếu bạn có thể xây dựng một đội ngũ lớn và hiệp một, bạn có thể hoàn thành những điều lớn lao!

2. Chúng ta phải đồng cảm với dân sự để họ có thể cảm thấy bạn và họ tất cả đều ở trong công việc của Đức Chúa Trời.

3. Chúng ta phải truyền cảm hứng cho dân sự của Đức Chúa Trời để họ dấy lên trong đức tin và hoàn thành khải tượng!

4. Khi chuyển giao khải tượng, chúng ta cần cho dân sự thấy Đức Chúa Trời đã ở cùng những kế hoạch của chúng ta như thế nào. Nê-hê-mi đã thuật lại chi tiết thế nào Đức Chúa Trời đã cho ông được ơn trước mặt vua, và ông nhận được thẩm quyền để nhờ đó chương trình tái thiết có thể thành công.

c.19 Khi Nê-hê-mi đang tập hợp mọi người để xây sửa, thì những thù địch của ông cũng bắt đầu nhóm lại để ngăn trở người Do Thái! Ghê-sem, một lãnh đạo của người Ả-rập, phần lớn sống ở phía nam Giu-đa, cùng với kẻ cai trị của người Sa-ma-ri ở phía bắc và lãnh đạo của dân Am-môn ở phía đông, nhạo báng và chống đối việc tái thiết của họ. Thù địch ở ba phía của Giu-đa đang hiệp lại để chống đối họ.

B. TÁI THIẾT TƯỜNG THÀNH, 3:1-7:73

1. Việc tổ chức & Công việc của những người xây sửa, 3:1-3:32

* Tên Nê-hê-mi không được nhắc đến trong chương 3 khi nói đến những người xây sửa tường thành. Sự đa dạng của những người làm việc & và sự tổ chức tốt của họ được nhấn mạnh. Điều này nói về nhu cầu cần nhiều người và chức vụ khác nhau trong thân thể Đấng Christ (*1 Cor.12:14-18*), cũng như việc họ hoạt động một cách thích hợp với nhau (*Ê-phê-sô 4:16*) để đạt đến sự phục hồi và trưởng thành trọn vẹn, *Ê-phê-sô 4:13-15*.

* Người đầu tiên được nói đến khi chỗi dậy bắt đầu công cuộc tái thiết là thầy tế lễ thượng phẩm người Do Thái Ê-li-a-síp, Nê-hê-mi 3:1. Tên của ông có nghĩa, “*Đức Chúa Trời sẽ khôi phục.*” Trong sách Hê-bơ-rơ, chúng ta biết hiện nay Chúa Giê-su Christ là thầy tế lễ thượng phẩm của chúng ta, Hê-bơ-rơ 8:1. Bài học chúng ta có thể học được là chúng ta

cần có Đấng Christ là Đấng khởi sự tiến trình khôi phục và xây dựng. Nếu Đấng Christ dẫn đường, tất cả mọi sự sẽ được hoàn tất, Ma-thi-ơ 16:18.

* Không có người làm việc nào là thợ mộc hay thợ nề chuyên nghiệp- họ là những thợ làm kim hoàn, thợ làm nước hoa, thầy tế lễ, phụ nữ...nhưng mỗi nhóm đã bắt đầu & hoàn thành phần tường thành của họ: những người làm việc không có chuyên môn (*nhưng tận tâm*) có thể thành công với sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời!

* Danh sách những người xây dựng tường thành, và những danh sách tên khác trong Nê-hê-mi, làm chúng ta nhớ đến các sách ở thiên đàng ghi lại công việc của những người hầu việc Ngài cách trung tín, nó sẽ được bày tỏ trong ngày phán xét, Khải huyền 20:12, Ma-la-chi 3:16-18.

* Chương này lặp lại nhiều lần việc những người làm việc xây dựng “*phần đối diện nhà mình,*” Nê-hê-mi 3:23, 28, 29, & 30. Họ sẽ phải xây dựng nơi vững mạnh nhất, và chiến đấu hết sức khi nó liên quan trực tiếp đến sự bảo vệ của gia đình và nhà họ. Khi chúng ta huy động dân sự cho công việc của Đức Chúa Trời, hãy để họ bận rộn với những công việc phục vụ gần gũi với tâm lòng và gia đình họ, điều đó sẽ đem đến cho họ động cơ dễ dàng nhất để phục vụ tốt với toàn bộ sức lực họ.

* Thứ tự của việc xây sửa lại các công thành của Giê-ru-sa-lem dạy chúng ta khôn ngoan trong cách xây sửa lại

dân sự của Đức Chúa Trời. (*Xem trang khác của tài liệu, “Tái thiết các công thành Giê-ru-sa-lem.”*)

2. Kẻ thù chống đối việc tái thiết, 4:1-6:14

a. Sự nhạo báng & Mối đe dọa chiến tranh của kẻ thù, 4:1-23

c.1-3 San-ba-lát, kẻ cai trị Sa-ma-ri và Tô-bi-gia, lãnh đạo dân Am-môn, đứng trước quân đội Sa-ma-ri và chế giễu khả năng tái thiết của người Do Thái. Những lời phê bình làm nản lòng của họ đến với người Do Thái và Nê-hê-mi, để ngăn trở việc tái thiết. Lời nói có thể có sức mạnh và ảnh hưởng lớn lao, với cả điều tốt lẫn điều xấu, Châm ngôn 18:21. Lời tường thuật sợ hãi và vô tín của 10 thám tử ngăn trở thể hệ của Môi-se bước vào Xứ hứa, Dân số ký 13:3-14:4.

c.6-8 Nê-hê-mi và người Do Thái vẫn tập trung vào công việc tái thiết của mình, và xây sửa tường thành được phân nửa bề cao. Lúc này kẻ thù thấy người Do Thái có thể thành công trong việc tái thiết tường thành Giê-ru-sa-lem, nên chúng quyết định tích cực chống đối bằng cách sai quân lính tiến đánh người Do Thái và ngăn chặn việc tái thiết. Ở đây chúng ta cũng thấy âm mưu chống lại người Do Thái đang gia tăng, khi dân Ách-đốt đồng ý tham gia với những dân khác tấn công Giê-ru-sa-lem.

Họ sống ở phía tây Giu-đa, nên lúc này người Do Thái bị kẻ thù bao vây mọi phía và sẵn sàng tấn công họ!

c.13-23 Nê-hê-mi sắp xếp cho người Do Thái tự bảo vệ mình để cuộc tấn công nhanh chóng bất ngờ không thể thành công. Trong khi kẻ thù của người Do Thái đủ mạnh để đánh bại họ trong cuộc chiến công khai, thì họ lại không thể làm được, vì họ đều là các tỉnh thành của đế quốc Ba-tư và không thể công khai đánh tỉnh thành khác, đặc biệt là tỉnh thành này lại có một quan tổng đốc được ơn của vua!

c.17 Mỗi người làm việc thì một tay cầm công cụ xây sửa, còn tay kia cầm vũ khí. Khi chúng ta muốn trở thành những người khôi phục và xây sửa trong lúc bị chống đối, chúng ta vẫn phải thận trọng trong trận chiến thuộc linh, sẵn sàng bảo vệ dân sự của Đức Chúa Trời khỏi sự tấn công thuộc linh.

b. Những khó khăn về kinh tế và sự lãnh đạo hy sinh của Nê-hê-mi, 5:1-19

c.1-5 Dân thường của xứ ở trong sự khó khăn kinh tế lớn vì ba lý do: 1. cơn đói kém, 2. thuế cao của đế quốc Ba-tư, 3. Những người Do Thái cho vay nặng lãi. Kết quả là nhiều người trong số họ bị đói kém và bán con cái làm nô tì. Những nan đề này đang làm suy yếu dân Do Thái và khả năng tái thiết.

c.6-13 Nê-hê-mi quở trách những lãnh đạo đang gia tăng gánh nặng trên dân nghèo đang mắc nợ. Ông nhắc họ về gương tốt mà ông, các anh em ông cùng nhiều người - cho

vay không lấy lãi, mua lại những người Do Thái đã bị bán làm nô lệ, theo khả năng tài chính của họ.

c.14-18 Sự cai trị tốt của Nê-hê-mi- những thống đốc trước đây đã ép buộc dân Do Thái nộp thuế và lương thực. Nê-hê-mi và những quan chức của ông không làm như vậy, hay lợi dụng địa vị của họ để mua đất với giá tốt. Ở đây chúng ta cũng được biết Nê-hê-mi làm tổng đốc trong 12 năm, là 444-432 TCN.

c.19 Ở đây chúng ta đọc thấy những lời cầu nguyện thường xuyên khác của Nê-hê-mi. (*Xem 2:4, 4:4, 6:9, 6:14, 13:14, 13:22, 13:29, 13:31.*) Ông là người luôn luôn tìm cách sống đẹp lòng Đức Chúa Trời và ở trong sự hiện diện Ngài, 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:17.)

c. Những âm mưu gài bẫy Nê-hê-mi, 6:1-14

c.1-4 Nê-hê-mi nhận được lời mời rời bỏ công việc và bàn luận với kẻ thù, để gặp họ cách Giê-ru-sa-lem khoảng 40km về hướng Sa-ma-ri. Họ âm mưu giết ông hoặc có thể bắt cóc ông. Điều này tương tự những gì kẻ thù của Phao-lô đã làm, Công vụ 22.

c.5-9 Sau 4 lần nỗ lực ép buộc Nê-hê-mi gặp họ ở cách xa Giê-ru-sa-lem, lần thứ năm này họ cố gắng đe dọa nhiều hơn bằng cách tung tin đồn Nê-hê-mi đang chuẩn bị lên làm vua tại Giê-ru-sa-lem. Nhưng Nê-hê-mi nhận thấy họ tự tạo tin đồn (và lan truyền sự dối trá của họ bằng cách gửi đi lá thư không niêm phong để bất kỳ ai cũng có thể đọc), Nê-hê-

mi nói rằng lời đe dọa của họ với vua A-ta-xét-xe sẽ không làm ông dừng lại.

c.10-13 Tiếp theo Nê-hê-mi bị ép trốn trong đền thờ bởi một tiên tri giả được trả công để nói tiên tri giả. Nê-hê-mi bị theo dõi để xem liệu ông có làm điều gì sai không, để ông có thể bị tuyên bố là một kẻ giả hình và đánh mất sự tôn trọng (*cùng sự giúp đỡ*) của dân sự. Chúng ta liên tục bị thế gian thử nghiệm, đặc biệt là bởi anh em giả dối.

c.14 Tất cả các tiên tri của Giu-đa không cân nhắc những lời tiên tri của họ- thay vì giúp đỡ xây dựng lại, lời tiên tri của họ gây ra sự sợ hãi và là sự cản trở với Nê-hê-mi nếu như ông tin lời họ. Nhiều lần tiếng nói của các tiên tri giả và ngu xuẩn được gia tăng trong khi các tiên tri thật chỉ còn lại vài người, 1 Các vua 18:22, 2 Sử ký 18:5-22

3. Hoàn thành việc tái thiết, 6:15-6:19

c.15-16 Tường thành được tái thiết trong 52 ngày! Trong lúc Đức Chúa Trời không làm những phép lạ rõ ràng nào để giúp đỡ họ, thì những kẻ thù của người Do Thái cảm thấy yếu mọn khi nhận biết Đức Chúa Trời ở cùng dân sự Ngài, Giô-suê 5:1

c.17-19 Tô-bi-gia, quan chức người Am-môn liên minh với nhiều người tại Giu-đa (*qua việc kết hôn và những việc thiện*), ông mang hình thức tin kính (*tên ông nghĩa là “Sự tốt lành của Giê-hô-va*), nhưng ông vẫn là kẻ thù của người Do Thái, Nê-hê-mi 4:7-8.

PHẦN 2:

SỰ PHỤC HỒI DÂN SỰ CỦA GIÊ-RU-SA-LEM, NÊ-HÊ-MI 7:1-13:31

Tái thiết tường thành và các cổng thành Giê-ru-sa-lem có thể giúp bảo vệ người Do Thái khỏi nguy hiểm bên ngoài, nhưng bên trong họ vẫn còn yếu. Người Do Thái cần phục hồi lại Giê-ru-sa-lem và được thanh tẩy khỏi nhiều sự pha trộn và thỏa hiệp để trở thành một dân tộc được chuẩn bị cho Đấng Mê-si đến, Ma-la-chi 3:1-4. Cũng giống như vậy, chúng ta cũng cần xây dựng những tường rào thuộc linh vững chắc chung quanh dân sự của Đức Chúa Trời, sau đó chúng ta cũng cần phấn hưng, sự thanh tẩy khỏi mọi đường lối của thế gian, và sự tăng trưởng của hội thánh để sẵn sàng cho sự tái lâm của Đấng Christ!

A. TỔ CHỨC GIÊ-RU-SA-LEM, 7: 1-4.

c.2 Tổng trấn Nê-hê-mi chỉ định em mình là Ha-na-ni làm quản đốc Giê-ru-sa-lem cùng một cộng sự tin kính khác.

c.3 Nê-hê-mi đặt những tiêu chuẩn nghiêm ngặt cho việc đóng & mở các cổng thành. Là một quan chức của chính quyền Ba-tư, Nê-hê-mi biết câu chuyện về quân đội của Si-ru, vua Ba-tư trước đây đã xâm chiếm Ba-by-lôn bằng cách lén vào những cổng thành không được bảo vệ của con sông thường chảy qua thành như thế nào, Ê-sai 45:1. Si-ru cũng nhanh chóng chinh phục thành Sardis bằng một chiến lược

tương tự. Những lính canh lười biếng & thiếu tận tụy là nguyên nhân hủy diệt của những sự phòng thủ vững chắc nhất.

* Tương tự như vậy, chúng ta phải tỉnh thức và cầu nguyện để gìn giữ đời sống mình và bảo vệ dân sự của Đức Chúa Trời, Ma-thi-ơ 26 :41, Châm ngôn 25 :28, 24 :30-31.

* Là lãnh đạo chúng ta cần cẩn thận những gì chúng ta để qua cổng và vào hội thánh mình: những người hầu việc được mời đến, giáo lý chúng ta dạy, sách và chức vụ mà chúng ta công nhận, những lời tiên tri chúng ta tán thành...

B. LẬP SỔ DÂN DO THÁI TRONG LẦN HỒI HƯƠNG THỨ NHẤT, 7 :5-73

c.5 Nê-hê-mi biết dân số của Giê-ru-sa-lem quá ít để có thể bảo vệ một khu vực rộng lớn như vậy (*Nê-hê-mi 7 :4*), vì vậy trong việc chuẩn bị tổ chức phục hồi thành phố, ông muốn thực hiện một cuộc điều tra dân số. Để chuẩn bị cho việc này, ông tìm danh sách nhóm người Do Thái đã hồi hương từ Ba-by-lôn dưới sự cai trị của Xô-rô-ba-bên khoảng 95 năm trước đó. Nó không chính xác như danh sách những người trở về trong chương 2 sách Ê-xơ-ra. Sự khác nhau có thể do danh sách của Ê-xơ-ra là những người chuẩn bị trở về, nhưng vì chuyến đi mất 4 tháng, nên những người hoàn thành chuyến hồi hương không phải là tất cả những ai đã khởi hành!

C. LÀM MỚI LẠI GIAO ƯỚC, 8 : 1-10 :39

1. Sự phân hưng tại Cổng Nước, 8 :1-10 :39

Có nhiều nan đề đối với việc đưa người Do Thái vào sự hiệp một với Đức Chúa Trời và với nhau, nhưng qua cuộc phân hưng, Nê-hê-mi & Ê-xơ-ra đã liên kết họ lại trở thành một khối đoàn kết mạnh mẽ. Nê-hê-mi & Ê-xơ-ra biết rằng cần có sự cầu nguyện và thờ phượng hiệp một mới đem đến sự đoàn kết và phước hạnh trên dân tộc. Và chính quyền – bất kỳ hội thánh – bất kỳ gia đình nào cũng sẽ đối diện với những sự tranh cãi và xung đột không cần thiết nếu họ không học cách hạ mình trước Đức Chúa Trời và tìm kiếm sự giúp đỡ của Ngài.

c.1 & 3 Tất cả người Do Thái nhóm lại tại quảng trường phía bên trong Cổng Nước. Sau khi cổng này được khôi phục, họ có thể bước vào sự ứng nghiệm thuộc linh của cổng này, đó là Lời của Đức Chúa Trời được phục hồi cho dân sự.

c.2 Việc nhóm lại này vào ngày đầu tiên của tháng thứ 7, cũng là ngày trong lịch của người Do Thái dành cho Lễ Thối Kèn, Lê-vi-ký 23 :24. Lễ này tuyên bố rằng Đức Chúa Trời đang phán với dân dự Ngài một lần nữa, và đang dẫn dắt họ, Dân số ký 10 :2, Hê-bơ-rơ 3 :15.

c.4 Các trưởng lão của người Do Thái ngồi cùng Ê-xơ-ra trên bục gỗ trước mặt dân sự. Điều này đem đến sự hiệp một và trang nghiêm cho buổi lễ.

c.4-8 Vì hàng ngàn người nhóm lại, nên họ cần sự tổ chức tốt để mọi người có thể nghe, và đều hiểu lời Đức Chúa Trời. Kinh thánh cần phải được giải thích cho dân sự cách rất đơn giản.

c.9-12 Trong buổi lễ trọng thể, Lời Đức Chúa Trời được đọc cho dân sự từ sáng sớm đến trưa đã có tác động mạnh trong lòng họ: tất cả đều khóc, rồi vui mừng lắm. Đức Chúa Trời đã đưa dân sự Ngài trở lại Xứ Hứa, đã ban cho họ thành phố thủ đô kiên cố - và giờ đây lời Đức Chúa Trời đang xoay chuyển dân sự toàn tâm toàn ý trở lại với Ngài!

c.9-10 Sau khi mọi người khóc, Nê-hê-mi & Ê-xơ-ra khuyến khích họ vui mừng trong ngày đặc biệt này. Lãnh đạo giỏi phải biết cân bằng những kinh nghiệm thuộc linh của dân sự mình, Truyền đạo 3:4

Nê-hê-mi, quan tể chánh của vua, biết rõ tầm quan trọng của sự quân bình này, đã nói những lời nổi tiếng, “sự vui vẻ về Đức Giê-hô-va là sức lực của anh em.”

c.13-15 Tất cả lãnh đạo nhóm lại với nhau ngày thứ hai để nghe Ê-xơ-ra dạy Kinh thánh. Họ nhận thấy họ phải sớm tổ chức một lễ khác, Lễ Lều Tạm, Lê-vi-ký 23:39-40.

c.15-18 Dân sự nhóm lại trong lều tạm trong 7 ngày trong khi Ê-xơ-ra tiếp tục dạy họ lời Đức Chúa Trời. Sự phấn hưng tiếp tục!

* Trong câu 16 họ cũng nhóm lại gần Công Ép-ra-im, một trong 2 công của Giê-ru-sa-lem không được nhắc đến

trong suốt giai đoạn xây sửa tường thành và các cổng ở chương 3. (*Cả Giê-ru-sa-lem trên đất và trên thiên đàng đều có 12 cổng, Khải huyền 21:10-12.*) Đó là vì Cổng Ép-ra-im (nghĩa là “Phân gấp đôi”) chưa từng bị phá hủy, nó chỉ chờ đợi đến thời điểm phán hưng này để được sử dụng lại!

* Lễ Lều Tạm cũng là thời gian của mùa gặt, nói về những đoàn dân đông sẽ trở lại cùng Đức Giê-hô-va trong những ngày sau rốt. Và sự trọn vẹn lớn nhất sẽ là sự cai trị một nghìn năm của Đấng Christ, Xa-cha-ri 14:16.

2. Người Lê-vi kể lại Lịch sử & Hoàn cảnh của họ, 9:1-37

c.1-3 Sự phán hưng tiếp tục vài ngày nữa khi tất cả dân sự đã kiêng ăn và xưng nhận tội lỗi mình. Bây giờ họ cũng cần tiến một bước nữa trong cuộc phán hưng, đó là người Do Thái phân rẽ khỏi những người chồng hay vợ ngoại đạo của họ. Sự ăn năn thật sẽ làm chúng ta từ bỏ tội lỗi, chứ không chỉ là hối hận!

c. 4-37 Các thầy tế lễ và người Lê-vi kể cho dân sự nghe thể nào Đức Chúa Trời đã ban phước cho tổ phụ họ và ban cho họ Xứ Hứa. Nhưng khi thịnh vượng, người Do Thái càng phản nghịch và không vâng lời Chúa nên bị trừng phạt, cho đến khi họ chỉ còn là những nô lệ của các vua Ba-tư.

3. Làm mới lại Giao ước, 9:38-10:29

c.38 Vì các việc đã xảy ra, người Do Thái quyết định lập giao ước mới với Đức Chúa Trời, hầu việc Ngài cách đúng

đẫn và tìm kiếm Đức Chúa Trời để phước hạnh trọn vẹn của Ngài trên họ.

c. 10:1-27 Tất cả lãnh đạo đã đóng dấu mình trong giao ước với Đức Chúa Trời, bắt đầu là người lớn nhất (*Tổng đốc Nê-hê-mi*) cho đến các thầy tế lễ và người Lê-vi.

c.28-29 Những người còn lại tham gia vào giao ước bằng cách nói lời thề và lời rửa sả. Họ đều hứa vâng giữ giao ước, thể hiện qua những kết ước sau đây.

D. TUÂN GIỮ GIAO ƯỚC, 10:30-13:31

1. Sự vâng lời cá nhân và giúp đỡ đền thờ, 10:30-39.

Họ hứa:

c.30 không cho phép con cái họ kết hôn với người ngoại

c.31 Giữ ngày Sa-bát và năm Sa-bát

c.32 Mỗi năm dâng thuế cho đền thờ, Xuất 30 :11-13. (*1/3 sê-ken của người Ba-tư = 1/2 sê-ken của người Hê-bơ-rơ*)

c.33-34 Chu cấp cho những nhu cầu của Nhà Đức Chúa Trời

c.35-39 Dâng phần mười & các của dâng

2. Tái định cư Giê-ru-sa-lem, 11 :1-36

c.1 Vì Giê-ru-sa-lem có rất ít dân và cần nhiều người hơn cho sự an ninh và phồn vinh, nên họ bắt thăm để chọn

người sống ở đó. Đức Chúa Trời chọn người sẽ sống tại Giê-ru-sa-lem (*Châm ngôn 16 :33*), cũng như Ngài chọn những người sẽ sống tại Giê-ru-sa-lem Mới, Khải huyền 3 :12.

c.2 Những người tình nguyện chuyển đến Giê-ru-sa-lem được những người khác chúc phước, vì họ sẽ khó khăn và tốn nhiều chi phí để di chuyển và xây sửa lại (họ đã thực hiện điều này một lần khi trở về từ Ba-by-lôn). Có giá phải trả để đạt được điều cao hơn trong Đức Chúa Trời, nhưng Ngài sẽ giúp đỡ và ban thưởng cho chúng ta, Ma-thi-ơ 19 :29-30.

Phần lớn người Do Thái bị bắt làm phu tù qua Ba-by-lôn thậm chí đã không trở về để xây sửa đất nước họ, vì họ đã sống thịnh vượng và thoải mái tại Ba-by-lôn nhưng cuối cùng họ phải trả giá cho sự thỏa hiệp của mình, Khải huyền 18 :4.

c.3-19 Dân sự thuộc chi phái Giu-đa và Bê-ni-gia-min (*c.3-9*), những thầy tế lễ và người Lê-vi (*c.10-19*) được chọn cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem. Những chi phái khác thậm chí chưa bao bao giờ trở về xây dựng lại đất nước, họ vẫn còn tản lạc giữa các nước. Con người có những chọn lựa sai lầm thì không thể tìm thấy sự phục hồi. Hê-bơ-rơ 12 :17.

c.20 & 25-36 Ở đây chúng ta thấy danh sách các thành của Giu-đa và Bên-gia-min, nơi cư ngụ của những người Do Thái còn lại không sống tại Giê-ru-sa-lem.

c.21 Người Nê-thi-nim là những người phục vụ đền thờ, ngày nay có thể được xem như các chấp sự. Họ sống bên ngoài Giê-ru-sa-lem, gần đền thờ.

c.22-23 Các ca sĩ của đền Đức Chúa Trời được nhắc đến, và được vua hỗ trợ đặc biệt (Ê-xơ-ra 7 :20). Những ai là người thờ phượng thật sẽ nhận được ân huệ của vua. Giăng 4:23. Họ là các con trai của A-sáp, dòng dõi người Lê-vi, đã được ban phước nhiều và sự che phủ của họ được tiếp nối qua nhiều thế hệ từ thời của Vua Đa-vít, 1 Sử ký 16:4-5.

3. Lập danh sách Thầy tế lễ và Người Lê-vi, 12 :1-26

Việc giữ gia phả của các thầy tế lễ và người Lê-vi một cách chính xác là rất quan trọng, vì không ai được phép làm công việc hầu việc của họ trừ khi họ đủ tiêu chuẩn do sự kêu gọi của dòng tộc mình, Nê-hê-mi 7:64-65.

* Tương tự như vậy, ngày nay mỗi người hầu việc Chúa phải được sự kêu gọi của Đức Chúa Trời, chứ không phải là

người bước vào chức vụ để được ban thưởng hay tôn trọng, Hê-bơ-rơ 5:4.

4. Lễ cung hiến tường thành Giê-ru-sa-lem, 12:27-43

Nê-hê-mi đã chỉ định hai ban hát lớn được dẫn dắt bởi các thầy tế lễ và người Lê-vi, phân làm hai nhóm diễu hành chung quanh tường thành Giê-ru-sa-lem và gặp nhau tại đền Đức Chúa Trời, c 40.

Các buổi lễ cung hiến là thời gian vui mừng lớn, c 43!

5. Sự khôi phục dân sự, 12:44-13:31

c.44-47 Tại thời điểm cung hiến tường thành Giê-ru-sa-lem, mọi người hết lòng làm việc cùng nhau trong công việc của Đức Chúa Trời. Các phần mười, các của dâng, và của lễ đầu mùa được dâng lên một cách trung tín và được dùng để hỗ trợ cho các đầy tớ của Đức Chúa Trời.

CHƯƠNG 13:

SỰ CAI QUẢN THỨ HAI CỦA NÊ-HÊ-MI

Sau khi Nê-hê-mi cai quản Giu-đa được 12 năm, ông trở về hầu việc vua A-ta-xét-xe I (c6). Sau đó ít lâu, vua cho phép ông trở lại Giê-ru-sa-lem (c7), có thể ông ở lại đây ít thời gian hơn. Lúc này ông sửa lại những sự lộng hành đã len lỏi vào Giu-đa và Giê-ru-sa-lem .

c.13:1-3 – “Trong ngày đó” có thể nói đến lúc Nê-hê-mi đã trở lại Giê-ru-sa-lem. Lúc này người Do Thái một lần nữa đang cho phép những cuộc hôn nhân với người ngoại bang, có thể do tấm gương xấu là thầy tế lễ thượng phẩm Ê-li-a-síp dẫn dắt, (v28). Đây là lần thứ ba trong vòng 30 năm mà Ê-xơ-ra và Nê-hê-mi đã phản đối và ngăn chặn người Do Thái khỏi việc kết hôn với các dân ngoại. Vẫn còn có những mối quan hệ hôn nhân sai trật và tội lỗi len lỏi trong nhiều hội thánh ngày nay, nhưng các hội thánh hướng đến sự phục hồi sẽ đối diện và thay đổi những nan đề này.

c.4-9 Ê-li-a-síp đã cấp cho Tô-bi-gia, quản đốc người Am-môn một phòng lớn trong hành lang của đền Đức Chúa

Trời để ông ở lại khi đến thăm Giê-ru-sa-lem. Nê-hê-mi đã ném những vật dụng của Tô-bi-gia ra ngoài và tẩy sạch phòng ấy vì mục đích sử dụng đúng đắn của nó là cho đền Đức Chúa Trời. Ê-li-a-síp đã thỏa hiệp với những láng giềng bại hoại của mình, những kẻ thường có vài hình thức ngoan đạo.

c.10-13 Sự sai lạc trong Nhà của Đức Chúa Trời có thể đã làm dân sự chán nản trong việc dâng các phần mười của mình, khiến cho người Lê-vi và các ca sĩ (không còn được cung cấp) phải rời bỏ Giê-ru-sa-lem và trở về đồng ruộng mình, c 10. Nê-hê-mi sửa lại điều này và các phần mười bắt đầu được dâng trở lại.

c.15-22 Nê-hê-mi sửa lại việc bỏ bê ngày Sa-bát khi nhiều người đang đặt sự thịnh vượng tài chánh trên việc tìm kiếm sự tôn kính Đức Chúa Trời.

c.23-29 Nê-hê-mi mạnh dạn phản lên án những người đang kết hôn với người ngoại. Ông bứt tóc họ và đuổi cháu của thầy tế lễ thượng phẩm khỏi Giu-đa!

c.30-31 Nê-hê-mi cũng tổ chức lại việc cung cấp gỗ cho đền thờ và các cửa lễ đầu mùa.

c.22, 29, & 31-Nê-hê-mi đã viết lời cầu nguyện của mình, “*Xin nhớ đến con...*” và “*Xin đừng quên họ...*” (những người chống đối ông) và “Đức Chúa Trời của con ơi, xin nhớ đến điều đó và xin thương xót con tùy theo sự nhân từ lớn lao của Ngài.” Nê-hê-mi khao khát hầu việc Đức Chúa Trời cách nghiêm túc, và những nỗ lực tin kính của ông đã giúp đẩy lên một dân tộc được phục hồi của Đức Chúa Trời, sẵn sàng cho sự trở lại của Đấng Christ!

KẾT LUẬN: Nếu Nê-hê-mi không phản đối sự ảnh hưởng tự do của thầy tế lễ thượng phẩm và những người khác, cũng như sự bại hoại của những dân tộc láng giềng, người Do Thái sẽ không bao giờ có thể còn là một dân tộc đoàn kết qua nhiều thế kỷ tiếp theo dưới sự cai trị của Hy-lạp và Rô-ma. Sẽ không có dân Do Thái để Đấng Mê-si đến với họ! Nhưng Nê-hê-mi đã làm tốt công việc mình, và là một quan tể chánh xứng đáng làm vui lòng Vua thiên đàng của mình!



